

TỔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO3

Số: 49 CV/VNECO3-HĐQT
V/v: Công bố tài liệu họp
ĐHĐCĐ thường niên 2021.

Vinh, ngày 07 tháng 4 năm 2021.

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO3

Mã chứng khoán: VE3

Trụ sở chính: Khối 3 - Phường Trung Đô - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3855619. Fax: 038.3855263

Người thực hiện công bố thông tin: ông Văn Anh Hùng

Nội dung công bố thông tin:

Công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo tình hình SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát.
4. Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2020.
5. Báo cáo dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020.
6. Báo cáo thu nhập của từng thành viên HĐQT và Ban giám đốc
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021.
8. Tờ trình mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021.

Thông tin này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty
Website đăng tải thông tin: www.vneco3.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**NGƯỜI CÔNG BỐ
THÔNG TIN**



Văn Anh Hùng

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về công tác quản lý Công ty năm 2020
và phương hướng hoạt động năm 2021.

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. Báo cáo nhân sự HĐQT.

Nhiệm kỳ 2018 – 2023 đã bầu HĐQT gồm 5 thành viên:

1. Ông Phạm Hữu Minh Huy Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Đức Thanh Ủy viên HĐQT
3. Ông Đậu Ngọc Thanh Ủy viên HĐQT
4. Bà Trần Thị Lương Ủy viên HĐQT
5. Hồ Hữu Phước Ủy viên HĐQT
6. Ông Văn Anh Hùng Ủy viên HĐQT

Tại cuộc họp ĐH ĐCĐ năm 2020 của Công ty CP xây dựng điện VNECO3 ngày 12/6/2020 đã bầu bổ sung ông Văn Anh Hùng tham gia HĐQT Công ty thay thế ông Hồ Hữu Phước. Với lý do ông Hồ Hữu Phước được Tổng công ty CP xây dựng điện Việt Nam điều chuyển công tác sang đơn vị mới.

Tại cuộc họp ĐH ĐCĐ năm 2020 của Công ty CP xây dựng điện VNECO3 ngày 12/6/2020 đã bầu bổ sung ông Trần Thế Hùng giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty, thay thế cho bà Nguyễn Thị Hồng Vinh; bà Trần Thị Phương Mai xin không tham gia vào thành viên Ban kiểm soát.

2. Tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2020.

Hội đồng quản trị đã thay mặt Đại hội đồng cổ đông quản lý công ty theo đúng quy chế hoạt động của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết giao nhiệm vụ các chỉ tiêu kế hoạch cho Giám đốc công ty và giám sát các hoạt động điều hành của bộ máy quản lý công ty.

Hội đồng quản trị đã định hướng, giám sát Ban quản lý điều hành công ty, hoạt động đúng theo luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế, quy định của công ty.

Trong năm qua Hội đồng quản trị đã tổ chức một số cuộc họp quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền và nhiệm vụ của HĐQT cụ thể là:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định/ Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01 BB/VNECO3- HĐQT	22/02/2020	1. Xem xét kết quả SXKD năm 2019. 2. Phân phối lợi nhuận năm 2019. 3. Thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch 2020. 4. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

2	02 BB/VNECO3- HĐQT	01/6/2020	<p>1.Đánh giá tình hình SXKD 5 tháng năm 2020.</p> <p>2. Giới thiệu thành viên bổ sung HĐQT.</p> <p>3. Giải quyết đơn nghỉ hưu của bà Trần Thị Lương.</p> <p>4. Tìm kiếm việc làm cho 6 tháng cuối năm và năm 2021.</p> <p>5. Công tác đầu tư.</p>
3	01 NQ/VNECO3-ĐHĐCĐ	12/6/2020	<p>Thông qua các nội dung sau:</p> <p>1. Thông qua báo cáo của HĐQT.</p> <p>2. Kết quả SXKD năm 2019.</p> <p>3. Kế hoạch SXKD năm 2020</p> <p>4. Báo cáo công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát công ty năm 2019.</p> <p>5. Phương án phân phối lợi nhuận và mức trả cổ tức năm 2018, năm 2019.</p> <p>6. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020.</p> <p>7. Thông qua chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020.</p>
4	03 BB/VNECO3- HĐQT	13/6/2020	<p>1. Triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020.</p> <p>2. Bầu trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2018-2023.</p> <p>3. Đánh giá tình hình SXKD quý 2 và kế hoạch SXKD quý 3/2020.</p>
5	04 BB/VNECO3-HĐQT	23/8/2020	<p>1. Thay đổi người phụ trách Quản trị công ty.</p> <p>2. Triển khai kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2020.</p>
6	05 BB/VNECO3-HĐQT	08/9/2020	<p>1. Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2020.</p> <p>2. Tìm kiếm việc làm 6 tháng cuối năm 2020 và năm 2021.</p> <p>3. Về công tác nhân sự.</p>
7	06 BB/VNECO3-HĐQT	20/9/2020	<p>Bàn về công tác mua sắm máy móc thiết bị theo chủ trương của Tổng công ty CP xây dựng điện Việt Nam. Đầu tư</p>

- Tổng tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và người quản lý: 507.493.000 đồng.

3. Cổ tức.

Trụ sở hiện nay của Công ty nằm trên khu đất thuộc quy hoạch khu lâm viên núi Quyết, UBND tỉnh Nghệ An đã phê duyệt quy hoạch 1/1000 cho nênsáp tới UBND thành phố Vinh sẽ có kế hoạch thu hồi. Năm 2019, ĐHĐ cổ đông đã nhất trí thông qua việc giữ lại phân lợi nhuận sau thuế để đầu tư mảnh đất làm tài sản, nhưng chưa thực hiện được do giá đất cao trong khi đó số tiền lợi nhuận để lại không đủ mua. Do vậy, để chủ động có đất làm trụ sở văn phòng Công ty sau này đồng thời có tài sản đảm bảo cho việc vay vốn ngân hàng phục vụ SXKD, HĐQT đề nghị ĐHĐ cổ đông thông qua việc không chia cổ tức năm 2020 mà sử dụng số tiền này cùng số tiền lợi nhuận sau thuế năm 2019 để đầu tư mua đất xây dựng trụ sở mới của Công ty.

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán.

Năm 2020 Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Về đầu tư:

Năm 2020 Công ty đã đầu tư dụng cụ thi công và phương tiện quản lý như sau:

- Mua ô tô NISSAN hiệu TERRA 37A-69473 phục vụ công tác quản lý.
- Mua sắm đồng hồ đo điện trở mỗi nối phục vụ cho công tác thi công, nghiệm thu.
- Được Tổng công ty hỗ trợ vay vốn, Công ty đã đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ cho công tác kéo dây không chạm đất.

2. Nguồn nhân lực.

Nguồn lao động của Công ty đa số đã được đào tạo cơ bản và được bồi dưỡng, kèm cặp trưởng thành qua thực tiễn sản xuất, có sức khoẻ, gắn bó với Công ty. Những năm gần đây nguồn lao động tuyển dụng ngày càng khó hơn do đơn giá nhân công trên thị trường ngày càng tăng, mặt khác do người lao động đi làm việc ở nước ngoài ngày càng nhiều dẫn đến nguồn lao động khan hiếm. Do đó việc tuyển dụng mới nhân lực đã qua đào tạo nghề vẫn còn nhiều khó khăn, tuy vậy trong năm qua công ty đã có cơ chế trả lương phù hợp nhằm khuyến khích người lao động yên tâm gắn bó với Công ty, các chế độ đối với người lao động được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Tuy nhiên công tác tuyển dụng vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công việc. Trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục tập trung tuyển dụng thêm cán bộ chuyên ngành xây dựng và điện, cũng như công nhân kỹ thuật để bổ sung thay thế cho một số cán bộ công nhân đến tuổi nghỉ hưu đồng thời đáp ứng đủ nhân lực cho thi công cũng như tăng thêm năng lực đấu thầu.

3. Công tác tài chính- quản lý và sử dụng vốn.

Công tác tài chính nhìn chung thực hiện tương đối tốt; chế độ quản lý tài chính, hạch toán doanh thu, chi phí phát sinh cũng như lợi nhuận một cách rõ ràng, trung thực và chính xác, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

			thiết bị thi công (thiết bị thi công kéo dây không chạm đất)
8	07 BB/VNECO3-HĐQT	04/12/2020	1. Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng cuối năm 2020. 2. Tìm kiếm việc làm năm 2021. 3. Định hướng kế hoạch SXKD năm 2021.

II- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA ĐH ĐCĐ NĂM 2020 ĐỀ RA

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2020 là một năm hết sức khó khăn đối với nền kinh tế nước ta do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 và thiên tai, lũ lụt liên tục xảy ra trên phạm vi cả nước. Các công trình Công ty thi công trong năm 2020 hầu hết trên địa bàn miền Trung cho nên 04 tháng cuối năm hầu như không thi công được do mưa lụt liên tiếp xảy ra ở khu vực này ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2020. Các gói thầu xây lắp đường dây và trạm biến áp ngành điện đơn giá thấp, công tác GPMB một số công trình đặc biệt khó khăn và chi phí bồi thường GPMB phục vụ thi công cao, giá cả vật liệu tăng đột biến trong dịp cuối năm cũng làm ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua.

Tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty luôn xác định ngành xây lắp điện vẫn là ngành nghề chính của đơn vị cho nên đã đưa ra những giải pháp điều hành, động viên người lao động cả về tinh thần lẫn vật chất để hoàn thành mục tiêu đóng điện hai công trình đặc biệt khó khăn phức tạp là Công trình ĐZ & TBA 110kV Tĩnh Gia 2 và cơ bản hoàn thành thi công ĐZ 500kV đấu nối NMD Nghi Sơn 2.

Năm 2020 tập thể lãnh đạo, CBCNV trong Công ty đã hết sức nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn điều hành SXKD để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết ĐH ĐCĐ năm 2020 đề ra. Nhưng do các khó khăn khách quan nêu trên, nên một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra không đạt như mong muốn.

Kết quả SXKD năm 2020 đã thực hiện được một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	KH năm 2020	TH năm 2020	TH.2020/KH.2020 (%)
1	Doanh thu	60.000	40.547	67,6
2	Lợi nhuận sau thuế	1.300	675	51,9
3	Bình quân thu nhập người lao động	6,8	6,8	100
4	Cổ tức %	8	Chưa chia	

2. Chi phí thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và người quản lý khác.

- Tổng thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020: 163.800.000 đồng.

Thực hiện việc kê khai và nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ và đúng thời hạn quy định. Báo cáo tài chính định kỳ đã được thực hiện đúng tiến độ thời gian, đảm bảo chất lượng.

Việc quản lý và sử dụng vốn: Việc quản lý và sử dụng vốn đúng mục đích.

Năm 2020 đã tích cực thu hồi công nợ tồn đọng nhưng số nợ đọng vẫn còn lớn ở một số Chủ đầu tư do chậm trong công tác thanh toán và một số đối tác liên doanh, liên kết.

Năm 2020 Công ty đã bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu, SXKD có lợi nhuận, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông.

IV- ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Trong năm 2021 vẫn còn những khó khăn và thách thức nhưng HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của công ty như sau:

- Tích cực đẩy nhanh công tác thi công các công trình dở dang sớm hoàn thành theo tiến độ đã đề ra. Thực hiện tốt công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.
- Chỉ đạo bộ máy điều hành tích cực thực hiện công tác tìm kiếm công trình mới, tìm kiếm khách hàng mới để đảm bảo được kế hoạch sản xuất kinh doanh và tạo công ăn việc làm cho người lao động.
- Chỉ đạo bộ máy điều hành tiếp tục hoàn thiện công tác tổ chức, điều chỉnh các quy định của Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.
- Tăng cường chỉ đạo quản lý sản xuất kinh doanh, quản lý tốt công nợ tiếp tục giảm chi phí và chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty.
- Đầu tư mua đất để làm trụ sở văn phòng đồng thời có tài sản để cầm cố thế chấp vay ngân hàng.
- Đầu tư thêm máy móc thiết bị đồng bộ phục vụ cho việc kéo dây không chạm đất, bổ sung các dụng cụ thi công nhằm nâng cao năng suất thi công.

V- KẾT LUẬN.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT năm 2020 trong công tác quản lý thực hiện các nghị quyết của Đại hội thường niên năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. HĐQT Công ty CP xây dựng điện VNECO3 rất mong nhận được sự chia sẻ, phân tích và đóng góp ý kiến của quý vị cổ đông để kịp thời vận dụng và triển khai tốt hoạt động SXKD năm 2021 nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch đã đề ra và mang lại giá trị cao cho các cổ đông./.

Trân trọng cảm ơn!



Phạm Hữu Minh Huy

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua và HĐQT Công ty giao, toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty CP xây dựng điện VNECO3 đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn để thực hiện. Tuy nhiên, bước vào đầu năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên toàn thế giới và thời tiết lũ lụt những tháng cuối năm ở miền Trung đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty. Năm 2020 Công ty thực hiện hoàn thành kế hoạch với kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		
			Theo KH	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	60	40,547	67,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,3	0,666	51
3	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	5,5	3,67	67
4	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/th	6,8	6,8	100
5	Cổ tức	%	8	Chưa chia	

1.1. Kết quả kinh doanh lĩnh vực xây lắp năm 2020.

Đơn vị tiếp tục tổ chức thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2019 và thực hiện các hợp đồng mới ký kết trong năm 2020 với Tổng công ty và ký trực tiếp với các Chủ đầu tư cũng như một số đối tác khác. Mặc dù, năm 2020 là một năm hết sức khó khăn nhưng ban lãnh đạo Công ty đã rất nỗ lực, quyết liệt trong công tác chỉ đạo thi công hoàn thành mục tiêu đóng điện hai công trình đặc biệt khó khăn phức tạp là Công trình ĐZ & TBA110kV Tỉnh Gia 2 và cơ bản hoàn thành thi công ĐZ 500kV đầu nối NMD Nghi Sơn 2 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công trình theo yêu cầu của chủ đầu tư. Các công trình Công ty thi công trong năm 2020 hầu hết trên địa bàn miền Trung cho nên 04 tháng cuối năm hầu như không thi công được do mưa lũ liên tiếp xảy ra ở khu vực này ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Doanh thu của mảng xây lắp năm 2020 của Công ty chỉ đạt được 35,296 tỷ đồng.

1.2. Kết quả kinh doanh lĩnh vực sản xuất công nghiệp năm 2020.

Đơn vị tiếp tục thực hiện một số hợp đồng mới ký kết trong 2020 đảm bảo đủ việc làm trong năm cho người lao động. Doanh thu SXCN năm 2020 đạt 4,918 tỷ đồng.

2. Phân tích, đánh giá công tác điều hành SXKD năm 2020.

2.1. Công tác điều hành hoạt động SXKD :

2.1.1 Hoạt động xây lắp.

- Năm 2020 là một năm hết sức khó khăn đối với nền kinh tế toàn cầu. Kinh tế nước ta cũng bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19 và thiên tai liên tục xảy ra trên phạm vi cả nước. Trong 04 tháng cuối năm 2020 các đơn vị xây lắp của Công ty hầu như không thi công được do mưa lũ liên tục kéo dài tại miền Trung mà hầu như các công trình Công ty đảm nhận thi công đều tại miền Trung. Các gói thầu xây lắp điện đơn giá thấp, công tác giải phóng mặt bằng một số công trình rất khó khăn và chi phí bồi thường GPMB phục vụ thi công tốn kém, giá cả vật liệu tăng đột biến trong dịp cuối năm cũng làm ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD năm 2020.

Tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty luôn xác định ngành xây lắp vẫn là ngành nghề chính của đơn vị, nên đã chỉ đạo quyết liệt, đưa ra giải pháp điều hành, động viên người lao động cả về tinh thần lẫn vật chất để hoàn thành đóng điện hai công trình đặc biệt khó khăn phức tạp là Công trình ĐZ & TBA 110kV Tĩnh Gia 2 và cơ bản hoàn thành thi công ĐZ 500kV đầu nối NMD Nghi Sơn 2.

Năm 2020 có đủ việc làm cho người lao động, các công trình đơn vị triển khai thi công năm 2020 bao gồm: Lộ xuất tuyến 375 sau TBA 110kV Tĩnh Gia 2; ĐZ 500KV Quảng Trạch - Dốc Sỏi (Lô 9.5); Đường dây 110kV đầu nối nhà máy thủy điện Tr'Hy và lưới điện quốc gia Đoạn 2 từ VT44-VT118 và đoạn 3 từ C18 thủy điện Za Hưng đến ngăn lộ Trạm biến áp Thạnh Mỹ ; ĐZ 220kV Hải Dương – Phố Nối ; ĐZ 110kV Quỳnh Lưu – Diễn Châu – Cửa Lò (GD2) ; Đường dây và TBA 110kV Bãi Trành – Thanh Hóa ; ĐZ và TBA 110kV Hoàng Long; Cải tạo các TBA 110kV của Điện lực Nghệ An, Thi công xây mới xuất tuyến 479,481 sau TBA 110kV Cảng Tiên Sa, Thi công xây dựng và thí nghiệm hiệu chỉnh TBA 110kV Cảng Tiên Sa ; hoàn thiện lưới điện của điện lực Cẩm Lệ năm 2020.

2.1.2. Sản xuất công nghiệp.

- Cũng như lĩnh vực xây lắp, năm 2020 cũng là một năm đầy khó khăn đối với mảng sản xuất công nghiệp của đơn vị. Tuy nhiên, Ban điều hành công ty cũng cố gắng tiếp xúc các khách hàng truyền thống cũng như khách hàng mới để tìm kiếm việc làm nên đảm bảo công việc cho xưởng SXCN trong năm. Vì vậy, doanh thu sản xuất công nghiệp năm 2020 vượt kế hoạch đề ra, đạt 120% kế hoạch.

2.1.3. Các chỉ tiêu chung.

Với một năm đầy khó khăn trên cả hai lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp, công tác đền bù giải phóng mặt bằng khó khăn vướng mắc nhiều, chi phí giải phóng mặt bằng cao, giá vật liệu biến động mạnh vào cuối năm, nguồn vốn của Công ty eo hẹp, cho nên một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra không đạt như kỳ vọng.

2.2. Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm:

2.2.1. Thuận lợi và khó khăn.

a) Thuận lợi.

- Đơn vị luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ và tạo điều kiện hỗ trợ từ phía Tổng công ty.

- Đơn vị có một đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiều năm kinh nghiệm trong ngành xây lắp đường dây và trạm nên luôn được sự tin tưởng của các đối tác hoạt động trong ngành, đây là một lợi thế lớn trong công tác tìm kiếm việc làm.

- Thương hiệu và uy tín của đơn vị trong công tác xây lắp, sản xuất công và cột BTLT ngày càng được nâng cao, luôn được các bạn hàng tin tưởng.

b) Khó khăn.

Bên cạnh những thuận lợi trên vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm, cụ thể :

- Sự cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành nghề rất quyết liệt, đơn giá trúng thầu thấp, giá vật tư đầu vào biến động, các chi phí tiền lương và các chế độ chính sách BHXH .. cho người lao động tăng, nên ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD.

- Năng lực tham gia đấu thầu của Công ty đã được cải thiện, tuy nhiên để đảm bảo năng lực tham gia đấu thầu các công trình có quy mô lớn, đơn vị cần phải liên danh liên kết với các đối tác và nỗ lực hơn nữa trong thời gian tới.

2.2.2. Kết quả đạt được trong công tác tìm kiếm việc làm.

- Nhận thức được những thuận lợi và khó khăn nêu trên, nhờ sự nỗ lực cao độ của tập thể cán bộ công nhân viên và sự chỉ đạo đúng đắn, quyết liệt của ban lãnh đạo Công ty, năm 2020 ngoài những công trình của Tổng công ty trúng thầu giao cho đơn vị thi công, Công ty đã tự chủ đấu thầu và ký kết hợp đồng một số công trình: Đường dây và TBA 110kV Bãi Trành; ĐZ và TBA 110kV Hoàng Long; Cải tạo các TBA 110kV của Điện lực Nghệ An, Thi công xây mới xuất tuyến 479,481 sau TBA 110kV Cảng Tiên Sa, Thi công xây dựng và thí nghiệm hiệu chỉnh TBA 110kV Cảng Tiên Sa ; hoàn thiện lưới điện của điện lực Cẩm Lệ năm 2020.

- Để tìm kiếm thêm việc làm và mở rộng thị trường Công ty đã nỗ lực hết mình tận dụng uy tín, các mối quan hệ cá nhân tiếp cận các ban quản lý dự án của ngành điện và điện lực địa phương, duy trì tốt mối quan hệ với hai Ban QLDA của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

2.3. Công tác quản lý tài chính, lao động, kỹ thuật ...

2.3.1. Công tác quản lý tài chính.

- Tăng cường công tác thu hồi nợ, đặc biệt là thu hồi dứt điểm các khoản nợ khó đòi, nhằm quay vòng vốn nhanh đáp ứng nhu cầu vốn cho SXKD.

- Tích cực công tác nghiệm thu, lập phiếu giá thanh toán, quyết toán thu hồi vốn các khoản phải thu từ các chủ đầu tư và khách hàng.

- Sử dụng vốn một cách hợp lý, yêu cầu các đơn vị, đội xây dựng kế hoạch chi tiêu chính xác, hợp lý mới cho thanh toán để đảm bảo cân đối đúng nhu cầu vốn của Công ty.

- Một số công trình đã hoàn thành, song việc thu hồi vốn còn chậm. Với kế hoạch doanh thu tăng đòi hỏi đủ lượng vốn cần thiết phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Ngoài vốn tự có, Công ty phải vay vốn Ngân hàng cho nên Chi phí tài chính cao.

2.3.2. Công tác quản lý lao động, kỹ thuật.

- Với chủ trương lớn của Tổng công ty nhằm hỗ trợ, tăng năng lực của đơn vị để trở thành đơn vị mạnh có khả năng tự chủ trong công tác đấu thầu trong thời gian tới. Năm 2020, Công ty đã tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, công nhân được học tập, bồi dưỡng, kèm cặp nâng cao trình độ chuyên môn, bổ sung các chứng chỉ còn thiếu để đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh trong công tác đấu thầu. Đội ngũ cán bộ trẻ hiện nay của Công ty là những cán bộ được đào tạo cơ bản, có tinh thần trách nhiệm cao, tuy nhiên còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn nên công tác quản lý điều hành sản xuất còn cần phải cố gắng nỗ lực hơn nữa để có thể đảm nhiệm tốt công việc hiện tại cũng như trong thời gian tới của Công ty.

- Ngoài ra, bộ máy quản lý, phòng ban của Công ty trong năm qua vẫn còn có những hạn chế, nhiều khi còn cứng nhắc trong công việc, chưa chủ động, nhanh nhạy, uyển chuyển, linh hoạt, chưa bắt nhịp kịp với thời buổi cạnh tranh trong cơ chế thị trường hiện nay.

- Việc tuyển dụng lao động có chuyên môn, tay nghề khó khăn, công nhân mới chưa có kinh nghiệm và trình độ còn hạn chế dẫn đến năng suất thấp, cơ cấu lao động chưa hợp lý.

- Do khó khăn về đền bù giải phóng mặt bằng, cắt điện... đơn giá dự toán của ngành xây lắp điện bị cắt giảm thấp dẫn đến tiền lương các đội xây lắp chưa cao, nên việc thu hút công nhân có tay nghề trong ngành xây lắp đường dây và trạm gặp nhiều hạn chế.

- Công tác quản lý kỹ thuật, an toàn lao động được Công ty luôn chú trọng hàng đầu, trong năm qua các công trình Công ty thi công đều đảm bảo chất lượng, an toàn lao động được Chủ đầu tư đánh giá cao.

Được sự hỗ trợ từ Tổng công ty, Công ty đã đầu tư, cải tạo mua sắm mới phương tiện, máy móc, dụng cụ phục vụ công tác xây lắp và sản xuất công nghiệp nhằm đảm bảo tăng năng suất, chất lượng thi công và nhận được sự tin tưởng từ phía chủ đầu tư và các đối tác.

- Đối với tình hình việc làm của người lao động: Trong năm 2020 Công ty bố trí đủ việc làm cho người lao động, ngoài ra phải thuê thêm một số đội xây lắp ngoài để đảm bảo thực hiện khối lượng trên các công trình.

II- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

Năm 2020 Công ty đã ký kết được một số hợp đồng có giá trị tương đối lớn, nhưng do khó khăn về điều kiện thời tiết, nghiệm thu.. nên thực hiện chỉ đạt 67,6% kế hoạch, vì vậy khối lượng công việc chuyển sang thực hiện năm 2021 khá lớn. Trên cơ sở giá trị còn lại các công trình chuyển sang thực hiện năm 2021 và dự kiến tìm kiếm trong năm 2021 và năng lực thi công của đơn vị, Công ty CP xây dựng điện VNECO 3 lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	40,547	70	247
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,674	1,26	186
3	Bình quân thu nhập người lao động	Đồng/ng/th	6,8	6,9	101
4	Cổ tức	%/năm	5	8	160

2. Các giải pháp để thực hiện mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

Trước những khó khăn, thách thức của nền kinh tế hiện nay, để thực hiện được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra, Ban lãnh đạo Công ty quyết liệt thực hiện một số biện pháp, giải pháp cụ thể sau:

2.1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế quản lý, điều hành Công ty.

- Ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý các mặt, sắp xếp bộ máy quản lý các phòng ban theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu suất làm việc người lao động, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành. Sắp xếp công việc phù hợp với chuyên môn, gắn quyền lợi và trách nhiệm cho từng lao động trong Công ty.

- Kiên quyết thực hành chính sách tiết kiệm trong sản xuất và sinh hoạt từ Công ty đến các đội xây lắp, xưởng SXCN, yêu cầu các đơn vị xây dựng phương án và chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể, tăng cường công tác kiểm soát chi phí sản xuất và hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng cơ chế khoán phù hợp, tính toán chính xác giá thành, tiên lượng vật tư, chi phí thi công các công trình xây lắp, hạn chế các chi phí phát sinh trong quá trình sản xuất và thi công xây lắp.

- Theo dõi cập nhật giá cả vật tư để cung ứng các loại vật tư, thiết bị kịp thời, bảo đảm chất lượng, giá cả hợp lý tránh những biến động giá không kiểm soát được, đảm bảo xây dựng giá thành cạnh tranh và hiệu quả.

- Hoàn thiện công tác hạch toán kế toán, thực hiện công tác báo cáo hàng quý, năm kịp thời, chính xác. Phải thực hiện hạch toán lỗ, lãi cho từng công trình, sản phẩm để từ đó rút ra các bài học về quản lý điều hành.

- Tính toán thu chi hợp lý để nâng cao thu nhập, đảm bảo các chế độ phúc lợi cho người lao động như chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, nghỉ mát; tạo cơ chế để thu hút lao động có chất lượng về phục vụ cho Công ty.

2.2. Huy động tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

Với đặc thù của Công ty là trụ sở hiện được xây dựng trên đất đã được tỉnh Nghệ An quy hoạch sử dụng vào mục đích khác tương lai phải di dời, tài sản trên đất của

Công ty không đáng kể chỉ có một số máy móc thiết bị, nhà làm việc, nhà xưởng và một số công trình phụ trợ khác đã sử dụng lâu năm gần hết khấu hao. Vốn điều lệ Công ty nhỏ, vì vậy rất khó khăn về vốn phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

Các gói thầu xây lắp điện hiện nay có đơn giá phê duyệt thấp cho nên để đảm bảo đủ chi phí cho hoạt động của Công ty và có lợi nhuận, cố tức cho các cổ đông đòi hỏi Công ty phải tăng doanh thu dẫn đến nhu cầu sử dụng vốn tăng, chi phí tài chính cao, lợi nhuận sụt giảm.

Từ khi thành lập 1988 đến nay, Công ty giao dịch với Ngân hàng công thương Việt Nam – Chi nhánh Vinh. Trong quá trình giao dịch đơn vị luôn thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản trong hợp đồng tín dụng, chưa xảy ra một trường hợp nợ quá hạn nào, Công ty đã tạo được niềm tin tưởng đối với tổ chức Ngân hàng. Tuy nhiên Ngân hàng công thương Việt Nam – Chi nhánh Vinh có chính sách tương đối chặt chẽ khó khăn cho việc tiếp cận nguồn vốn cho Công ty.

Để tháo gỡ khó khăn hoàn thành kế hoạch SXKD 2021 đã đề ra, Ban lãnh đạo Công ty phải thực hiện các giải pháp đúng đắn, đồng bộ cụ thể như sau:

- Tìm kiếm, xây dựng niềm tin và trở thành đối tác chiến lược với một số cơ quan tín dụng, ngân hàng để đảm bảo nhu cầu về vốn ngắn hạn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Tích cực công tác nghiệm thu, lập phiếu giá thanh toán, quyết toán thu hồi vốn các khoản phải thu từ các chủ đầu tư và khách hàng.

- Sử dụng vốn một cách hợp lý, yêu cầu các đơn vị, đội xây dựng kế hoạch chi tiêu chính xác, hợp lý mới cho thanh toán để đảm bảo cân đối đúng nhu cầu vốn của Công ty.

- Tăng cường công tác thu hồi nợ, đặc biệt là thu hồi dứt điểm các khoản nợ khó đòi, nhằm quay vòng vốn nhanh đáp ứng nhu cầu vốn cho SXKD.

- Lập quan hệ, làm việc với một số đơn vị cung cấp vật tư, nguyên liệu để đảm bảo việc cung ứng vật tư kịp thời, hoặc trong trường hợp chưa thu hồi vốn kịp vẫn có thể có nguyên vật liệu phục vụ thi công và sản xuất.

2.3. Nâng cao năng lực tham gia đấu thầu:

- Tập trung xây dựng, nâng cao năng lực đấu thầu của Công ty, cụ thể như sau: Tăng cường công tác tuyển dụng, thu hút các kỹ sư chuyên ngành xây dựng, điện trở có kinh nghiệm. Bố trí các cán bộ kỹ thuật tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát để nâng hạng chứng chỉ giám sát; đẩy mạnh công tác tuyển dụng công nhân đã qua đào tạo tại các trường nghề trên địa bàn và thu hút thêm lực lượng công nhân mới tại các khu vực mà đơn vị thi công các công trình; Tổ chức cho công nhân tham gia các lớp đào tạo để cấp chứng chỉ nghề.

- Tiến hành liên danh, liên kết với các nhà thầu tham gia đấu thầu, để qua đó nâng cao năng lực đấu thầu của Công ty, tiến tới sẽ tham gia đấu thầu với tư cách nhà thầu độc lập đối với các gói thầu vừa và nhỏ.

- Đối với các gói thầu yêu cầu năng lực cao, Công ty mong muốn tiếp tục được mượn năng lực của Tổng công ty tham gia đấu thầu và sau khi trúng thầu sẽ ký lại với Tổng công ty, qua đó cũng tăng được năng lực đấu thầu của đơn vị.

2.4. Công tác tiếp thị và tìm kiếm công trình.

- Tiếp tục tranh thủ sự ủng hộ của Tổng công ty để tham gia các dự án đường dây do Tổng công ty giao khoán.

- Xây dựng hệ thống catalog, các chứng chỉ chất lượng, nghiên cứu nhu cầu, tìm kiếm thông tin các dự án chuẩn bị triển khai để tiến hành chào hàng, tiếp thị các sản phẩm sản xuất công nghiệp.

- Tận dụng tốt các mối quan hệ sẵn có và đầu tư phát triển các mối quan hệ mới để ký kết được các hợp đồng mới có khối lượng và giá trị lớn. Đặc biệt tập trung phát triển mối quan hệ tốt với các ban QLDA của ngành điện, Công ty điện lực các tỉnh, cũng như các nhà đầu tư của các khu công nghiệp và các ban QLDA hạ tầng của các ngành đóng trên địa bàn tỉnh Nghệ An và các tỉnh lân cận.

- Trở thành đối tác của một số doanh nghiệp có đầy đủ năng lực tài chính, nhân sự và kinh nghiệm trong thi công xây lắp để tiến hành liên doanh, liên kết trong công tác đầu thầu và thi công các dự án đạt hiệu quả cao nhất.

2.5. Kiện toàn mảng thi công xây lắp.

- Xây dựng và áp dụng phương án tổ chức thi công hợp lý để giảm hao hụt vật tư, giảm chi phí nhân công.

- Đầu tư thêm một số trang thiết bị, xe máy, dụng cụ thi công chuyên ngành xây lắp điện nhằm tăng tỷ lệ cơ giới hoá trong thi công, giảm chi phí nhân công, tăng cường hiệu quả và lợi nhuận trong thi công xây lắp. Áp dụng phương pháp thi công kéo dây không chạm đất nhằm đảm bảo chất lượng thi công, giảm thiểu nhân công tăng hiệu quả công tác thi công kéo dây.

- Tập trung chỉ đạo, chủ động trong điều hành tiến độ thi công xây lắp các công trình điện trọng điểm đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Chủ động trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng tạo điều kiện triển khai nhanh công trình theo kế hoạch tiến độ yêu cầu.

- Tập trung chỉ đạo sát sao các đội, các đơn vị xây lắp thực hiện công tác nghiệm thu khối lượng hoàn thành, trên cơ sở hoàn thành đến đâu nghiệm thu đến đấy. Yêu cầu phòng kỹ thuật Công ty phải tiến hành kiểm tra, đôn đốc và kiểm soát thường xuyên vấn đề này.

- Tập trung trong công tác chỉ đạo các phòng ban liên quan giám sát, báo cáo thường xuyên tình hình thực hiện các hợp đồng, kịp thời bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ pháp lý để thanh toán với chủ đầu tư (hợp đồng, PO, các hồ sơ thanh toán giai đoạn, hồ sơ thanh quyết toán...).

- Đẩy mạnh công tác giám sát kỹ thuật, nghiệm thu nội bộ, công tác kiểm tra an toàn và bảo hộ lao động nhằm nâng cao chất lượng công trình, hạn chế đến mức thấp nhất việc sửa sai, làm lại do chất lượng kỹ thuật không đạt, phấn đấu trong năm 2021 không để xảy ra tai nạn lao động.

2.6. Kiện toàn mảng sản xuất công nghiệp.

- Đẩy mạnh việc tìm hiểu nhu cầu, tìm kiếm thông tin các dự án chuẩn bị triển khai để tiến hành chào hàng, tiếp thị các sản phẩm sản xuất công nghiệp.

- Tăng cường đầu tư, cải tạo khuôn công, cột BTLT. Xác định đây là nguồn thu chính với thời gian quay vòng vốn ngắn để hỗ trợ cho mảng xây lắp.

- Đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá quá trình sản xuất, tiết kiệm chi phí đầu vào, chi phí quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2.6. Công tác đầu tư.

- Tìm kiếm và đầu tư mua đất để làm trụ sở văn phòng Công ty, dự phòng khi UBND tỉnh Nghệ An thu hồi đất hiện tại, đồng thời có tài sản để cầm cố thế chấp vay ngân hàng.

- Đầu tư thêm máy móc thiết bị đồng bộ phục vụ cho việc kéo dây không chạm đất, bổ sung các dụng cụ thi công nhằm nâng cao năng suất thi công.

- Tìm kiếm một số dự án, cơ hội đầu tư trên địa bàn, nghiên cứu xem xét để đầu tư với mục tiêu có nguồn thu thường xuyên đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh của Công ty, ưu tiên các dự án nguồn điện, bất động sản....

III. KẾT LUẬN:

Trên đây là báo cáo hoạt động SXKD năm 2020 và định hướng SXKD năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO3. Ban giám đốc công ty rất mong nhận được sự chia sẻ, phân tích và đóng góp ý kiến của HĐQT, ĐHĐCĐ để kịp thời vận dụng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2021 đã đề ra.

Trân trọng cảm ơn!



Trần Đức Thanh

Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO3;
Căn cứ nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO3 ngày 12/06/2020.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM và kết quả các kỳ kiểm tra kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty năm 2020;

Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021 về kết quả kiểm tra, kiểm soát hoạt động công ty năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

- + Ông: Nguyễn Thế Hùng Trưởng Ban
- + Bà: Nguyễn Thị Hồng Vinh Ban Viên
- + Ông: Nguyễn Văn Tuấn Ban Viên

2. Hoạt động Ban kiểm soát:

Trong năm qua BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty cụ thể:

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty, giám sát kết quả triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban điều hành.

- Giám sát thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty đồng thời kết hợp với Công ty Kiểm toán xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu kế toán và Báo cáo tài chính. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Giám đốc Công ty và các Phòng ban chức năng tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT và công tác điều hành của ban Giám đốc năm 2020.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy không có dấu hiệu bất thường nào trong công tác quản trị và điều hành Công ty.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động quản trị cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty; Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Báo cáo nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả đạt được, những tồn tại chưa thực hiện được và đề ra giải pháp thực hiện trong năm 2020.

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Giám đốc trong năm 2020 về các mặt hoạt động của Công ty.

2. Giám sát, kiểm tra thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020

- Kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.

- Kiểm tra thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

- Kiểm tra thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.

Trong quá trình kiểm tra BKS nhận thấy: Năm 2020 là một năm khó khăn đối với cả nền kinh tế, mặc dù không đạt được các chỉ tiêu về Doanh thu và Lợi nhuận nhưng HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực trong công tác đầu thầu, tìm kiếm việc làm, các đơn vị Phòng, Ban đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động,

3. Các hoạt động công tác khác:

- Các quy trình hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ theo pháp luật; các chế độ, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện theo Luật lao động, Thỏa ước lao động của Công ty cụ thể :

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành.

- Tổ chức học an toàn lao động, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, bố trí công việc phù hợp với sức khỏe từng công nhân lao động trực tiếp và trang bị BHLĐ đầy đủ.

- Thực hiện chi trả đầy đủ đúng quy định các chế độ BHXH, phúc lợi..., chi trả lương kịp thời và đầy đủ đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Sản xuất kinh doanh

A, Các công trình thi công chủ yếu trong năm 2020:

- CT ĐZ 110KV đầu nối thủy điện Tr.Hy.

- CT TBA và ĐZ 110KV Tỉnh gia.

- CTĐZ 500 KV Quảng trạch - Dốc sỏi.

- CT ĐZ 500KV Nghi sơn.

- CT ĐZ 110 KV Hải dương - Phố nổi.

- CT TBA và ĐZ 110 KV Bãi Trành.

Và các công trình khác.

B, Kết quả một số chỉ tiêu :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	S.sánh TH/KH năm 2020
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	60.000	40.794,4	68%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.300	674,9	52 %
3	Thu nhập bình quân/tháng	Tr.đồng/người	6,8	6,8	100%
4	Cổ tức	%	8	0	0

2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:

Theo số liệu của phòng Tài chính - Kế toán, năm 2020 Công ty thực hiện công tác đầu tư với tổng giá trị đến 31/12/2020 là : 3.583.217.108,đ.

IV THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**1. Thẩm định báo cáo tài chính:**

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số : 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Báo cáo tài chính năm 2020 được lập và trình bày theo đúng quy định các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định pháp lý có liên quan và đúng thời gian quy định.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép rõ ràng, đầy đủ, chính xác phản ánh trung thực và lưu trữ đúng quy định.

- Các báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM.

- Công tác báo cáo được công bố thông tin đúng quy định tới các tổ chức có liên quan.

Một số chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh: Theo số liệu đã kiểm toán

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	So sánh năm 2020/2019
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	13.197,1	13.197,1	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	65.702,3	40.794,4	62%
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đồng	497,7	126,4	25%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	982,4	674,9	69%
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	0,744	0,511	69%

2. Tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2020

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	So sánh năm 2020/2019
I. Tổng tài sản	42.676	52.170	122 %
1. Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	37.755	43.429	115 %
2. Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	4.921	8.741	177 %

II. Tổng nguồn vốn	42.676	52.170	122%
1. Nợ phải trả ngắn hạn	24.223	32.453	134%
2. Nợ phải trả dài hạn	1.418	2.007	142%
3. Vốn chủ sở hữu	17.035	17.710	104%

- Năm 2020 Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế cho Nhà nước và Bảo hiểm xã hội cho người lao động.

- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM lập ngày 01/03 /2021 về Báo cáo tài chính của công ty kết thúc vào ngày 31/12/2020.

V. CÔNG TÁC TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI:

Năm 2020 Ban kiểm soát không tiếp nhận một khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý điều hành của Công ty đến quyền lợi của cổ đông và người lao động, kể cả đơn thư đề nghị, kiến nghị thay đổi phương pháp quản lý, điều hành hoạt động của Ban kiểm soát từ phía cổ đông và người lao động.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty.

- Giám sát HĐQT và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

VII. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

Qua xem xét đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2020, để nâng cao hoạt động của Công ty trong thời gian tới, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Tiếp tục duy trì và phát huy công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm.
2. Tìm kiếm các nguồn vốn tín dụng để đáp ứng vốn cho SX - KD
3. Tích cực thu hồi công nợ, đôn đốc thanh toán các khoản công nợ tạm ứng.
4. Tăng cường công tác quản lý để đảm bảo hiệu quả, có cơ chế hợp lý cho cổ đông, xem xét tính tuân thủ của các Hồ sơ, chứng từ thanh toán.
5. Tăng cường nhân lực về cán bộ kỹ thuật, có chính sách thỏa đáng về thu nhập, quyền lợi bảo hiểm.... để thu hút, tuyển dụng mới cán bộ đáp ứng yêu cầu sản xuất - kinh doanh.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 xem xét và thông qua.

TM/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN
VNECO 3
TP. VINH - NGHỆ AN

Nguyễn Thế Hùng

BÁO CÁO

Tài chính tóm tắt năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020, số liệu đã được Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh kiểm toán.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo tài chính 2020 như sau:

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

A- Bảng cân đối kế toán.

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ
I	Tài sản ngắn hạn	43.429.214.262
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.627.847.853
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.600.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	18.733.510.547
4	Hàng tồn kho	18.138.994.893
5	Tài sản ngắn hạn khác	328.860.969
II	Tài sản dài hạn	8.741.241.683
1	Giá trị còn lại của Tài sản cố định	4.924.900.941
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.482.169.198
3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (Trái phiếu ngân hàng)	550.000.000
4	Tài sản dài hạn khác	784.171.544
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	52.170.455.945
I	Nợ phải trả	34.460.667.805
1	Nợ ngắn hạn	32.453.385.762
2	Nợ dài hạn	2.007.282.043
II	Vốn chủ sở hữu	17.709.788.140
1	Vốn góp của chủ sở hữu	13.197.100.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	2.544.508.710
3	Thặng dư vốn cổ phần	8.860.000

4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.959.319.430
	- LNST chưa phân phối kỳ trước	1.284.420.210
	- LNST chưa phân phối kỳ này	674.899.220
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	52.170.455.945

B- Kết quả kinh doanh năm 2020.

STT	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.547.596.793
2	Giá vốn hàng bán	36.348.751.955
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ: (3=1-2)	4.198.844.838
4	Doanh thu hoạt động tài chính	57.506.248
5	Chi phí tài chính	567.619.659
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	567.473.643
	Chênh lệch tỷ giá	146.016
6	Chi phí bán hàng	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.043.786.283
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: (7=(3+4)-(5+6))	644.945.144
9	Thu nhập khác	189.335.974
10	Chi phí khác	33.009.789
11	Lợi nhuận khác: (10=8-9)	156.326.185
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: (11=7+10)	801.271.329
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	126.372.109
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: (13=11-12)	674.899.220



Phạm Hữu Minh Huy

TỔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO3
Số:05BC/VNECO3-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Dự kiến phân phối lợi nhuận
của Công ty CP xây dựng điện VNECO3 năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020;

Căn cứ tình hình các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2020;

Căn cứ nhu cầu vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2021 và mặt bằng xây dựng trụ sở mới của Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông số liệu lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2020 là: **674.899.220 đ** (Sáu trăm bảy tư triệu, tám trăm chín chín nghìn, hai trăm hai mươi đồng).

HĐQT thống nhất trình và xin Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, không phân phối lợi nhuận năm 2020, mà dành đầu tư mua đất nền tăng tài sản cố định, để có tài sản thế chấp vay vốn ngân hàng phục vụ SXKD. Và khi UBND thành phố Vinh thu hồi đất làm dự án theo quy hoạch, thì Công ty có đất để xây dựng trụ sở mới.

Kính trình ĐH ĐCĐ xem xét và quyết định./.

Trân trọng!



Phạm Hữu Minh Huy

**BÁO CÁO THU NHẬP
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2020
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ vào số liệu kế toán đã được Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh kiểm toán.
Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo thu nhập của hội đồng quản trị và ban giám đốc năm 2020 như sau:

TT	Bên liên quan	Mối quan hệ	Nhiệm kỳ	Thù lao	Lương thưởng, khác	Tổng cộng	Ghi chú
1	Phạm Hữu Minh Huy	Chủ tịch HĐQT (Thành viên độc lập không điều hành)	Nhiệm kỳ 2018-2023	30.000.000	-	30.000.000	
2	Trần Đức Thanh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty	Nhiệm kỳ 2018-2023	24.000.000	230.225.800	254.225.800	
3	Hồ Hữu Phước	Thành viên HĐQT + Phó giám đốc công ty	Nhiệm kỳ 2018-2023	18.000.000	47.752.400	65.752.400	Miễn nhiệm phó giám đốc ngày 24/02/2020 và miễn nhiệm thành viên HĐQT ngày 12/06/2020
4	Văn Anh Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc công ty	Nhiệm kỳ 2018-2023	6.000.000	131.792.500	137.792.500	Bỏ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 12/06/2020
5	Trần Thị Lương	Thành viên HĐQT + Kế toán trưởng	Nhiệm kỳ 2018-2023	27.600.000	97.722.600	125.322.600	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 01/10/2020
6	Đậu Ngọc Thanh	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành	Nhiệm kỳ 2018-2023	24.000.000	-	24.000.000	
	Tổng cộng			129.600.000	507.493.300	637.093.300	

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Minh Huy

TỔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO3

Số: 01 TTr/VNECO3-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2021.

TỜ TRÌNH

(Về việc đề nghị ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO3 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2017;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty gồm:

1. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng.

2. Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

3. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Trân trọng!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Minh Huy

TỔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO3

Số: 02 TT/VNECO3-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2021.

TỜ TRÌNH
(Về việc đề nghị ĐHĐCĐ quyết định mức thù lao của HĐQT
và Ban kiểm soát năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao năm 2021 của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT như sau: Tổng số thù lao chi trả là 175.200.000 đồng/năm.

Trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng.
- Thù lao của thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao của Trưởng Ban KS: 2.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao của thành viên BKS: 800.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao thư ký HĐQT: 500.000 đồng/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

Trân trọng!

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Minh Huy